

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.639 (đường ven biển),
đoạn Km62+800 – Km64+700 và Km70+800 – Km77+050
Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.639 (đường ven biển), đoạn Km62+800 – Km64+700 và Km70+800 – Km77+050;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 117/TTr-SGTVT và Văn bản số 661/SGTVT-GT ngày 08/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.639 (đường ven biển), đoạn Km62+800 – Km64+700 và Km70+800 – Km77+050.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế giao thông Bình Định.

4. Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đảm bảo an toàn giao thông, duy trì khả năng khai thác và tuổi thọ của công trình.

6. Quy mô xây dựng: Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.639 (Quy Nhơn – Tam Quan), đoạn Km62+781- Km64+673 và Km70+800 - Km77+017, chiều dài L=8.109m, cụ thể như sau:

- Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN 4054-2005);
- Tốc độ thiết kế: $V=30\text{km/h}$;
- Bề rộng nền đường: $B_n=6,5\text{m}$;
- Bề rộng mặt đường: $B_m=5,5\text{m}$ (mở rộng mặt đường mỗi bên 1,0m);
- Bề rộng lề đường: $B_l=0,5\text{m} \times 2=1,0\text{m}$;
- Xây dựng rãnh dọc thoát nước đoạn Km71+382,1-Km71+762,9 bên phải tuyến, chiều dài L=380,8m.

7. Phương án sửa chữa: Sửa chữa đoạn Km62+781 - Km64+673 và Km70+800 - Km77+017, tuyến ĐT.639 (Quy Nhơn - Tam Quan), theo phương án sau:

- Hướng tuyến: Bám theo tim tuyến hiện trạng.
- Nền đường: Cơ bản tận dụng nền đường cũ, chỉ đắp đất bù phụ lề đường, mái ta luy bị xói lở bằng đất cấp phối đồi đầm chặt K95.

- Kết cấu mặt đường:

+ Đối với mặt đường hư hỏng cục bộ, sinh lún, tiến hành đào bỏ lớp mặt đường hư hỏng, lu lèn tăng cường khuôn đường dày 30cm, xây dựng lớp CPĐĐ loại I, $D_{\max}=37,5$ dày 14cm, lớp CPĐĐ loại I, $D_{\max}=25$ dày 12cm, thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 07cm và lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm hoàn trả cao độ mặt đường cũ.

+ Đối với mặt đường mở rộng tiến hành đào khuôn đường phần mở rộng, lu lèn tăng cường khuôn đường, lót giấy dầu và đổ bê tông xi măng M300 đá 2x4 dày 22cm. Riêng đoạn Km71+382,1-Km71+878,4 (L=496,3m), lu lèn tăng cường khuôn đường mở rộng, đổ bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 22cm, sau đó thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm trên toàn bộ mặt đường.

- Công trình thoát nước trên tuyến: Cơ bản tận dụng các công trình thoát nước trên tuyến hiện có, xây dựng rãnh thoát nước dọc bằng BTCT M200 đá 1x2, bên trên đặt đan BTCT M250 đá 1x2.

- Công trình phòng hộ, an toàn giao thông: Cơ bản tận dụng các thiết bị phòng hộ và hệ thống an toàn giao thông hiện có, chỉ xây dựng bổ sung một số cọc tiêu cảnh báo bằng BTCT và sơn tim đường đoạn tuyến thảm BTN trên toàn bộ bề rộng mặt đường.

8. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng: Các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

9. Diện tích sử dụng đất: Công trình sửa chữa trên đường cũ hiện có, không chiếm diện tích mới.

10. Loại, cấp công trình: Công trình sửa chữa (giao thông đường bộ).

11. Tổng dự toán đầu tư xây dựng: 13.924.728.000 đồng (Mười ba tỷ, chín trăm hai mươi bốn triệu, bảy trăm hai mươi tám ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	11.811.243.000	đồng;
- Chi phí QLDA	:	311.709.000	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	849.329.000	đồng;
- Chi phí khác	:	746.663.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	205.784.000	đồng.

12. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh giai đoạn trung hạn 2016-2020 và Quỹ Bảo trì đường bộ do tỉnh quản lý.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018-2019.

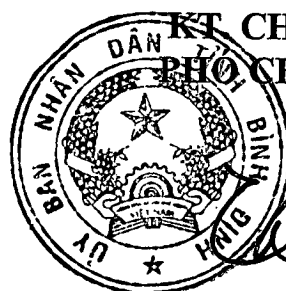
15. Tổ chức thực hiện: Theo Luật Xây dựng và Luật Đấu thầu.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b) /



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng